

Số: /QĐ-UBND

Hưng Yên, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch đặt hàng nhiệm vụ khoa học và công nghệ
“Nghiên cứu xây dựng hệ số tưới, hệ số tiêu, xác định mực nước thiết kế
trên hệ thống kênh trục chính và lưu vực tưới, lưu vực tiêu của hệ thống
công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Hưng Yên” sử dụng ngân sách nhà nước
trên địa bàn tỉnh Hưng Yên thực hiện từ năm 2026**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo số 93/2025/QH15 ngày 27/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 267/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về chương trình, nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo và một số quy định về thúc đẩy hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo;

Căn cứ Thông tư số 36/2025/TT-BKHCN ngày 26/11/2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và công nghệ Quy định khung về trình tự, thủ tục xây dựng, thẩm định, ban hành, quản lý, tổ chức thực hiện chương trình khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo và quy định về tình tự, thủ tục xét tài trợ, đặt hàng, ký hợp đồng, tổ chức thực hiện, chấm dứt thực hiện, thanh lý hợp đồng giao nhiệm vụ và đánh giá đối với nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo;

Căn cứ Quyết định số 24/2026/QĐ-UBND ngày 05/6/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định quản lý chương trình, nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 181/TTr-SKHCN ngày 05/9/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Kế hoạch đặt hàng nhiệm vụ khoa học và công nghệ “Nghiên cứu xây dựng hệ số tưới, hệ số tiêu, xác định mực nước thiết kế trên hệ thống kênh trục chính và lưu vực tưới, lưu vực tiêu của hệ thống công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Hưng Yên” sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Hưng Yên thực hiện từ năm 2026 (có Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Giao Sở Khoa học và Công nghệ:

- Thông báo công khai Quyết định phê duyệt Kế hoạch đặt hàng nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Hưng Yên thực hiện từ năm 2026; tổ chức triển khai thực hiện trình tự, thủ tục theo đúng quy định hiện hành.

- Chịu trách nhiệm về tính cấp thiết, tầm quan trọng, tính ứng dụng thực tiễn của nhiệm vụ đối với sự phát triển kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng trong phạm vi của tỉnh.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ; Thủ trưởng Sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Quang Hòa

Phụ lục
Kế hoạch đặt hàng nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước
trên địa bàn tỉnh Hưng Yên thực hiện từ năm 2026
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /9/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên)

TT	Tên nhiệm vụ	Mục tiêu	Dự kiến kết quả và hiệu quả, tác động của kết quả thực hiện nhiệm vụ	Dự kiến mức trần kinh phí hỗ trợ từ ngân sách nhà nước (triệu đồng)	Thời gian thực hiện	Lĩnh vực nhiệm vụ	Loại hình nhiệm vụ	Phương thức thực hiện	Địa chỉ ứng dụng
1	Nghiên cứu xây dựng hệ số tưới, hệ số tiêu, xác định mực nước thiết kế trên hệ thống kênh trục chính và lưu vực tưới, lưu vực tiêu của hệ thống công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.	1. Xây dựng được hệ số tưới, hệ số tiêu trong bối cảnh phát triển kinh tế - xã hội và thích ứng với biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh Hưng Yên thời kỳ 2026-2030, tầm nhìn đến năm 2050. 2. Xác định mực nước thiết kế trên hệ thống kênh trục chính của hệ thống công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Hưng Yên, đáp ứng yêu cầu tưới, tiêu của hệ thống.	1. Dự kiến các kết quả chính - Báo cáo đánh giá thực trạng hệ thống công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Hưng Yên. - Báo cáo kết quả xây dựng hệ số tưới, hệ số tiêu phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội và yêu cầu thích ứng với biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh Hưng Yên thời kỳ 2026-2030, tầm nhìn đến năm 2050. - Báo cáo kết quả xác định mực nước thiết kế tại các vị trí, tuyến kênh trục chính được lựa chọn trong hệ thống công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Hưng Yên thời kỳ 2026-2030, tầm nhìn đến năm 2050.	3.500	06 tháng	Khoa học kỹ thuật và công nghệ	Nghiên cứu ứng dụng	Tuyển chọn	Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Hưng Yên

TT	Tên nhiệm vụ	Mục tiêu	Dự kiến kết quả và hiệu quả, tác động của kết quả thực hiện nhiệm vụ	Dự kiến mức trần kinh phí hỗ trợ từ ngân sách nhà nước (triệu đồng)	Thời gian thực hiện	Lĩnh vực nhiệm vụ	Loại hình nhiệm vụ	Phương thức thực hiện	Địa chỉ ứng dụng
		3. Xác định lưu vực tưới, lưu vực tiêu của hệ thống công trình thủy lợi; trên cơ sở tổng hợp các kết quả nghiên cứu, đề xuất các giải pháp công trình nhằm nâng cao hiệu quả khai thác, vận hành hệ thống thời kỳ 2026-2030, tầm nhìn đến năm 2050. 4. Xây dựng bản đồ số về hệ thống công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Hưng Yên, tích hợp và thể hiện các kết quả chính của nhiệm vụ.	- Báo cáo kết quả xác định lưu vực tưới, lưu vực tiêu của hệ thống công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Hưng Yên thời kỳ 2026-2030, tầm nhìn đến năm 2050. - Báo cáo đề xuất các giải pháp công trình nhằm nâng cao hiệu quả khai thác, vận hành hệ thống công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Hưng Yên. - Bản đồ số về hệ thống công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Hưng Yên, tỷ lệ 1/25.000. - Báo cáo tổng hợp kết quả nhiệm vụ. 2. Dự kiến hiệu quả và tác động của kết quả thực hiện nhiệm vụ: 2.1. Hiệu quả và tác động về khoa học và công nghệ: - Cập nhật và hoàn thiện cơ sở khoa học: Cung cấp bộ số liệu hệ số tưới, hệ số tiêu, mực nước thiết kế trên hệ thống kênh trục chính và lưu vực tưới, lưu						

TT	Tên nhiệm vụ	Mục tiêu	Dự kiến kết quả và hiệu quả, tác động của kết quả thực hiện nhiệm vụ	Dự kiến mức trần kinh phí hỗ trợ từ ngân sách nhà nước (triệu đồng)	Thời gian thực hiện	Lĩnh vực nhiệm vụ	Loại hình nhiệm vụ	Phương thức thực hiện	Địa chỉ ứng dụng
			vực tiêu của hệ thống công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Hưng Yên. - Đổi mới phương pháp luận: Đưa các mô hình toán thủy lực - thủy văn hiện đại và dữ liệu GIS/viễn thám vào tính toán, thay thế cho các chỉ tiêu, quy chuẩn cũ đã không còn phù hợp với điều kiện thủy văn hiện tại. - Tạo tiền đề cho các nghiên cứu nối tiếp: Làm tài liệu tham khảo chuẩn xác cho các công trình nghiên cứu về an ninh nguồn nước, quản lý lưu vực sông và quy hoạch hạ tầng vùng Đồng bằng sông Hồng. - Cập nhật, bổ sung cơ sở khoa học và kết quả định lượng: Cung cấp các kết quả về hệ số tưới, hệ số tiêu, mực nước thiết kế trên hệ thống kênh trục chính và lưu vực tưới, lưu vực tiêu của hệ thống công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Hưng Yên, góp phần bổ						

TT	Tên nhiệm vụ	Mục tiêu	Dự kiến kết quả và hiệu quả, tác động của kết quả thực hiện nhiệm vụ	Dự kiến mức trần kinh phí hỗ trợ từ ngân sách nhà nước (triệu đồng)	Thời gian thực hiện	Lĩnh vực nhiệm vụ	Loại hình nhiệm vụ	Phương thức thực hiện	Địa chỉ ứng dụng
			sung cơ sở khoa học phục vụ tính toán, quản lý và khai thác hệ thống công trình thủy lợi. - Tạo cơ sở cho nghiên cứu và ứng dụng tiếp theo: Các kết quả nghiên cứu và bản đồ số của nhiệm vụ là cơ sở tham khảo và đầu vào cho các nghiên cứu, tính toán và ứng dụng tiếp theo về quản lý tài nguyên nước, an ninh nguồn nước và phát triển, khai thác hệ thống công trình thủy lợi. 2.2. Dự kiến hiệu quả và tác động về kinh tế: - Tối ưu hóa chi phí đầu tư công trình thủy lợi: Giúp các cơ quan quản lý (Sở Nông nghiệp và Môi trường, các Công ty TNHH MTV khai thác công trình thủy lợi,...) xác định các chỉ tiêu thiết kế, quy mô công trình thủy lợi.						

TT	Tên nhiệm vụ	Mục tiêu	Dự kiến kết quả và hiệu quả, tác động của kết quả thực hiện nhiệm vụ	Dự kiến mức trần kinh phí hỗ trợ từ ngân sách nhà nước (triệu đồng)	Thời gian thực hiện	Lĩnh vực nhiệm vụ	Loại hình nhiệm vụ	Phương thức thực hiện	Địa chỉ ứng dụng
			- Tránh lãng phí: Tránh việc thiết kế "thừa" gây tốn kém ngân sách hoặc thiết kế "thiếu" dẫn đến công trình vừa xây xong đã không thể vận hành do chỉ tiêu thiết kế không phù hợp (về mực nước khi tưới, khi tiêu, công suất, quy mô công trình, ...). - Giảm thiểu thiệt hại do thiên tai và ngập úng: Giảm ngập úng cục bộ cho các khu công nghiệp, khu đô thị và vùng chuyên canh cây ăn quả giá trị cao (nhãn, cam, bưởi...). Bảo vệ năng suất cây trồng, giảm rủi ro mất mùa do thiếu nước tưới trong các đợt đổ ải vụ Đông Xuân. - Tiết kiệm chi phí vận hành: Tối ưu hóa kịch bản đóng/mở cống và lịch vận hành bơm tiêu/bơm tưới, giúp tiết kiệm đáng kể chi phí điện năng tiêu thụ.						

TT	Tên nhiệm vụ	Mục tiêu	Dự kiến kết quả và hiệu quả, tác động của kết quả thực hiện nhiệm vụ	Dự kiến mức trần kinh phí hỗ trợ từ ngân sách nhà nước (triệu đồng)	Thời gian thực hiện	Lĩnh vực nhiệm vụ	Loại hình nhiệm vụ	Phương thức thực hiện	Địa chỉ ứng dụng
			- Nâng cao hiệu quả đầu tư công trình thủy lợi: Kết quả nghiên cứu cung cấp cơ sở khoa học và kỹ thuật cho việc lập, lựa chọn và đề xuất các phương án đầu tư mới, cải tạo, nâng cấp công trình thủy lợi phù hợp với yêu cầu cấp nước tưới, tiêu thoát nước và điều kiện nguồn nước, góp phần nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư. - Hạn chế lãng phí trong đầu tư: Góp phần hạn chế tình trạng đầu tư mới, cải tạo hoặc nâng cấp công trình có quy mô, năng lực hoặc giải pháp kỹ thuật chưa phù hợp với yêu cầu cấp nước tưới, tiêu thoát nước và điều kiện nguồn nước. - Góp phần giảm thiểu thiệt hại do thiếu nước và ngập úng: Kết quả xác định hệ số tưới, hệ số tiêu, mực nước thiết kế, lưu vực tưới, lưu vực tiêu và						

TT	Tên nhiệm vụ	Mục tiêu	Dự kiến kết quả và hiệu quả, tác động của kết quả thực hiện nhiệm vụ	Dự kiến mức trần kinh phí hỗ trợ từ ngân sách nhà nước (triệu đồng)	Thời gian thực hiện	Lĩnh vực nhiệm vụ	Loại hình nhiệm vụ	Phương thức thực hiện	Địa chỉ ứng dụng
			các giải pháp công trình góp phần nâng cao khả năng chủ động trong việc cấp nước tưới, tiêu thoát nước, hạn chế rủi ro thiếu nước và ngập úng, qua đó giảm thiểu thiệt hại đối với sản xuất nông nghiệp và các ngành kinh tế khác trên địa bàn tỉnh. - Nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác, vận hành hệ thống: Các kết quả nghiên cứu và giải pháp công trình đề xuất cung cấp cơ sở kỹ thuật cho việc điều chỉnh, hoàn thiện quy trình quản lý, khai thác, vận hành hệ thống tưới, tiêu phù hợp với điều kiện nguồn nước và yêu cầu phục vụ, góp phần sử dụng hợp lý nguồn nước và giảm chi phí vận hành.						